

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22/6/2021

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Trường**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Dung**.

Bà **Phạm Thị Nhung**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 68/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh **Phạm Viết L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: thôn L, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương. Hiện đang cư trú tại: Đài Loan

Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn chị **Phạm Thị H** trình bày: Chị và anh **Phạm Viết L** đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 10/01/2018. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống bất đồng, anh L thường xuyên chơi bời, nợ nần nên vợ chồng hay xảy ra xô xát, cãi vã, anh L

hiều lần đánh đập chị ngay cả khi chị đang mang thai, chị không chịu đựng được nên đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ cuối năm 2018, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, gia đình hai bên thông gia cũng xảy ra mâu thuẫn. Khi anh L đi nước ngoài không nói cho chị biết và cũng không liên lạc, không quan tâm, chia sẻ với chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phạm Viết L.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Viết Minh L, sinh ngày 23/4/2019, hiện đang ở với chị. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai cũng như không ai nợ vợ chồng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai của bà Bùi Thị C (mẹ đẻ anh L) trình bày: Bà không biết địa chỉ cụ thể của anh L ở nước ngoài nên bà không cung cấp được cho Tòa án. Tuy nhiên anh L vẫn thỉnh thoảng liên lạc điện thoại với gia đình. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh L biết, anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn, do điều kiện đang làm ăn xa nên anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung và đề nghị được giải quyết vắng mặt. Bà C đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án xác minh tại khu dân cư và chính quyền địa phương nơi chị H, anh L đăng ký kết hôn và sinh sống thể hiện: Chị H và anh L đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về địa phương, quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, hiện tại chị H không sinh sống tại địa phương, tuy nhiên mâu thuẫn cụ thể địa phương không nắm được. Nay chị H có đơn xin ly hôn, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (HĐXX) và nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Phạm Viết L. Về con chung: Giao con chung Phạm Viết Minh L cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị H phải chịu án phí về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị H sinh sống ở Việt Nam, bị đơn anh Phạm Viết L có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh ở thôn L, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương, hiện anh L đang lao động tại Đài Loan, không rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không cung cấp được địa chỉ cụ thể của anh L ở Đài Loan. Tòa án đã nhiều lần yêu cầu gia đình anh L cung cấp địa chỉ nhưng gia đình không cung cấp được. Tòa án cũng đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho người thân trong gia đình anh L và gia đình đã thông báo cho anh L biết việc Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị H và anh L. Tuy nhiên một số lần làm việc với bà C, bà C không ký vào biên bản ghi lời khai. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa lần thứ hai anh L vắng mặt. Chị H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Viết L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương vào ngày 10/01/2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được khoảng một tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung, anh L chơi bời, cờ bạc, nợ nần, vợ chồng luôn xảy ra xô xát, cãi vã, anh L nhiều lần đánh đập chị H khiến chị phải bỏ về nhà mẹ đẻ ở. Vợ chồng sống ly thân từ lâu, không ai quan tâm đến ai. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L. Thông qua gia đình, anh L thông tin và xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn. HĐXX xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị H ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ nuôi con: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Viết L có một con chung là Phạm Viết Minh L, sinh ngày 23/4/2019, chị H có nguyện vọng được nuôi con. Anh L đang lao động ở nước ngoài, không có mặt tại Việt Nam nên không đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Hơn nữa con chung vẫn còn nhỏ, hiện đang ở với chị H, anh L cũng nhất trí để chị H trực tiếp nuôi con. Do vậy, HĐXX chấp nhận giao con chung Phạm Viết Minh L cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng cho con.

[2.3] Về tài sản, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Phạm Viết L.
2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Viết Minh L, sinh ngày 23/4/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản, nợ chung: Không xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0005832 ngày 08/4/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.
5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Phạm Viết L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Trường